

Số: 38/KH-UBND

Nhật Quang, ngày 05 tháng 4 năm 2023

KẾ HOẠCH
**Phát triển chính quyền điện tử, chuyển đổi số và đảm bảo
an toàn thông tin mạng xã Nhật Quang năm 2023**

Thực hiện Kế hoạch số 44/KH-UBND ngày 03/3/2023 của Ủy ban nhân dân huyện Phù Cừ về Phát triển chính quyền điện tử, chuyển đổi số và đảm bảo an toàn thông tin mạng huyện Phù Cừ năm 2023. Ủy ban nhân dân xã Nhật Quang xây dựng Kế hoạch năm 2023 như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong hoạt động quản lý nhà nước của các cơ quan nhà nước trên địa bàn xã năm 2023 nhằm xây dựng, phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số xã Nhật Quang, gắn kết chặt chẽ với chuyển đổi số hướng tới nông thôn mới thông minh, đảm bảo an toàn, an ninh mạng của xã.

Tập trung vào các hoạt động phát triển, kết nối, chia sẻ, khai thác, phân tích dữ liệu phục vụ chuyển đổi số, phát triển chính quyền số, kinh tế số và xã hội số, từng bước chuyển đổi hoạt động của các cơ quan nhà nước lên môi trường số.

Lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm, minh bạch hóa, tăng cường sự tham gia của người dân và doanh nghiệp vào hoạt động của cơ quan nhà nước, giảm bớt thủ tục hành chính, cung cấp các dịch vụ tiện ích số mang lại giá trị gia tăng cho mọi người dân, mọi lúc, mọi nơi, thân thiện, dễ dàng sử dụng.

2. Mục tiêu cụ thể

- Tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách phục vụ ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước, xây dựng chính quyền điện tử, chuyển đổi số xã Nhật Quang.

- Cơ sở hạ tầng kỹ thuật, nền tảng số

+ Kết nối, sử dụng mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước.

+ Xây dựng các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của các ngành, lĩnh vực.

- Ứng dụng CNTT trong nội bộ cơ quan nhà nước

+ 100% văn bản điện tử gửi, nhận trên môi trường mạng được ký số đầy đủ theo quy định của nhà nước (trừ văn bản mật thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

+ 30% hồ sơ công việc tại UBND xã được lập hồ sơ điện tử và giải quyết trên

môi trường mạng.

- Cung cấp thông tin, dịch vụ công phục vụ người dân và doanh nghiệp.
- + Phần đầu 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình (dịch vụ công trực tuyến mức độ 4) trên cổng dịch vụ công của tỉnh.
- + Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính được giải quyết bằng hình thức trực tuyến toàn trình đạt từ 60% trở lên (đối với các thủ tục hành chính cung cấp trực tuyến toàn trình) tối thiểu 90% người dân, doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính.
- + Cổng thông tin điện tử của UBND xã cung cấp đầy đủ thông tin theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ/CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng.
- Đảm bảo an toàn thông tin, phát triển nguồn nhân lực, đào tạo, tập huấn và tuyên truyền.
- + 100% hệ thống thông tin của cơ quan trước khi đưa vào sử dụng phải xây dựng hồ sơ đề xuất cấp độ và triển khai phương án đảm bảo an toàn thông tin theo cấp độ.
- + 80% cán bộ, công chức và người lao động của cơ quan được tuyên truyền, phổ biến về thói quen, trách nhiệm và kỹ năng cơ bản bảo đảm an toàn thông tin, được đào tạo, bồi dưỡng về an toàn thông tin.

II. NHIỆM VỤ

1. Nâng cao nhận thức số

Tham gia các hoạt động ngày chuyển đổi số tỉnh Hưng Yên và hưởng ứng ngày chuyển đổi số quốc gia năm 2023, triển khai thực hiện tổ chức các hoạt động hưởng ứng ngày chuyển đổi số trong cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã.

Thực hiện tổng hợp những sáng kiến, cách làm, mô hình điển hình về chuyển đổi số của cơ quan, doanh nghiệp, người dân trên địa bàn xã để thực hiện tuyên truyền, phổ biến nhân rộng những mô hình hiệu quả về thực hiện chuyển đổi số.

Lãnh đạo, cán bộ, công chức trong cơ quan tích cực tham gia vào các kênh truyền thông chuyển đổi số quốc gia để được cập nhật kịp thời thông tin mới nhất về chuyển đổi số phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo, chuyên môn nghiệp vụ trên ứng dụng Zalo.

2. Xây dựng thể chế số

Xây dựng và ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành để triển khai thực hiện xây dựng chính quyền số, đảm bảo an toàn thông tin trong cơ quan.

Ban hành các cơ chế chính sách thúc đẩy người dân và doanh nghiệp ứng dụng các nền tảng số và sử dụng các dịch vụ công trực tuyến nhằm phát triển kinh tế số, xã hội số của xã.

3. Phát triển hạ tầng số

Bổ sung, nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin trong nội bộ cơ quan nhà nước: trang thiết bị công nghệ thông tin, hạ tầng mạng Lan, mạng Internet tốc độ cao,... đảm bảo các điều kiện cần thiết sẵn sàng thực hiện kết nối, triển khai các ứng dụng chuyển đổi số dùng chung của huyện, tỉnh.

Tiếp tục duy trì mạng diện rộng (WAN) của huyện trên cơ sở sử dụng mạng truyền số liệu chuyên dùng của cơ quan Đảng, Nhà nước để kết nối các cơ quan nhà nước trên địa bàn huyện, tỉnh; triển khai các hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh phục vụ công tác chỉ đạo và điều hành.

4. Dữ liệu số

Tiếp tục triển khai, ứng dụng và phát triển các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành do các Bộ, ngành Trung ương đã triển khai trên địa bàn và các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu do tỉnh triển khai. Phối hợp với các Sở, ngành cập nhật và hoàn thiện các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu phục vụ triển khai các dịch vụ cơ bản, thiết yếu liên quan đến người dân, doanh nghiệp, cơ quan nhà nước.

5. Nền tảng số

Thực hiện kết nối các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của các Bộ, ngành Trung ương, của các cơ quan, đơn vị trong tỉnh, huyện thông qua nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu phục vụ cho phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, nhất là trong giải quyết thủ tục hành chính giữa người dân, doanh nghiệp với cơ quan nhà nước các cấp.

6. Nhân lực số

Cử cán bộ, công chức tham gia các khóa tập huấn về chuyển đổi số do các Sở, Ngành tỉnh tổ chức.

Tăng cường tuyên truyền nâng cao nhận thức, thay đổi thói quen sử dụng các hình thức truyền thống sang hình thức sử dụng các nền tảng số, ứng dụng số trong các giao dịch của người dân, doanh nghiệp với cơ quan nhà nước và các tổ chức kinh tế xã hội khác, tuyên truyền nâng cao nhận thức, nâng cao kỹ năng đảm bảo an toàn thông tin cho các lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức và người dân, doanh nghiệp.

Ứng dụng các nền tảng số, đào tạo trực tuyến do các Bộ, các doanh nghiệp số xây dựng và phát triển để thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao nghiệp vụ về chuyên môn, về công nghệ thông tin, về an toàn thông tin.

7. Phát triển chính phủ số

Đẩy mạnh sử dụng chữ ký số chuyên dùng trong các văn bản điện tử và các nội dung khác theo quy định tại Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước, Quyết định số 25/2019/QĐ-UBND ngày 05/7/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy chế tiếp nhận, xử lý, phát hành và quản lý văn bản điện tử giữa các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

Tích cực sử dụng hệ thống thư điện tử công vụ phục vụ trao đổi giữa các cơ quan nhà nước. Duy trì hoạt động ổn định Cổng thông tin điện tử của xã đảm bảo cung cấp đầy đủ thông tin theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng.

Tiếp tục sử dụng hiệu quả cổng dịch vụ công và hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh Hưng Yên để cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình và dịch vụ công trực tuyến một phần phục vụ người dân và doanh nghiệp trên địa bàn ngày càng tốt hơn nhằm tăng số lượng hồ sơ tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính trực tuyến qua mạng, số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính, thực hiện tốt việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ Bưu chính công ích.

8. Phát triển kinh tế số

Đẩy mạnh triển khai và ứng dụng thanh toán điện tử không dùng tiền mặt của người dân và doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính.

9. Phát triển xã hội số

Tăng cường tuyên truyền trên các phương tiện truyền thông đến người dân và doanh nghiệp về các lợi ích đem lại khi ứng dụng các nền tảng số trong mọi mặt kinh tế - xã hội, xây dựng thông tin và chuyển đổi số, phổ cập kỹ năng số cho người dân trên các ứng dụng trực tuyến, chú trọng ưu tiên các nhiệm vụ chuyển đổi số trong các lĩnh vực xã hội, giáo dục, y tế, môi trường.

Tiếp tục triển khai, phổ cập các nền tảng ứng dụng trực tuyến miễn phí trong hỗ trợ, phổ cập kỹ năng số cho người dân, thực hiện hướng dẫn người dân sử dụng các ứng dụng số trên các thiết bị thông minh bằng hình thức trực tiếp được thực hiện thông qua các tổ viên của tổ công nghệ số cộng đồng.

III. GIẢI PHÁP

1. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp

Tuyên truyền hướng dẫn cho cán bộ, công chức, viên chức, doanh nghiệp, người dân trên địa bàn xã khai thác, ứng dụng CNTT, sử dụng hiệu quả dịch vụ công trực tuyến và các dịch vụ khác trên các thiết bị thông minh để có thể tiếp cận dịch vụ số mọi lúc, mọi nơi.

Ứng dụng các kênh truyền thông đa dạng các nền tảng đào tạo kỹ năng số để nâng cao nhận thức, hình thành văn hóa số cho người dân, tạo điều kiện tiếp cận các dịch vụ chính quyền số, đưa nội dung đào tạo kỹ năng số vào chương trình giảng dạy tại các trường học trên địa bàn xã từ cấp tiểu học.

Xây dựng, ứng dụng các nền tảng, kênh tương tác trực tuyến giữa các cơ quan nhà nước và người dân, doanh nghiệp để quảng bá thông tin, tăng cường sự tham gia, góp ý của người dân trong các hoạt động quản lý của các cơ quan nhà nước.

2. Phát triển các mô hình kết hợp giữa cơ quan nhà nước, doanh nghiệp

Tiếp tục phối hợp với các doanh nghiệp để cung cấp dịch vụ công phục vụ người dân và doanh nghiệp như: công dịch vụ công và hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh, tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích.

Tăng cường tổ chức triển khai các ứng dụng, nền tảng, dịch vụ bằng hình thức thuê dịch vụ công nghệ thông tin trọn gói. Tạo điều kiện hỗ trợ doanh nghiệp cung cấp sản phẩm, dịch vụ số của huyện cung cấp giải pháp chuyển đổi số cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân trên địa bàn nhằm triển khai các dịch vụ Chính quyền số được thuận lợi.

3. Thu hút nguồn nhân lực công nghệ thông tin

Huy động các nguồn lực ưu tiên xây dựng Chính quyền điện tử, Chính quyền số của xã đảm bảo nguyên tắc sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước hiệu quả và đúng theo quy định hiện hành.

Xây dựng cơ chế khuyến khích, chính sách ưu đãi để thu hút mọi nguồn lực tham gia xây dựng, phát triển Chính phủ số trong xây dựng bộ máy nhà nước, xây dựng nền kinh tế số và xã hội số phát triển của xã.

5. Các giải pháp tổ chức, triển khai

Tăng cường hoạt động Ban chỉ đạo chuyển đổi số xã trong công tác chỉ đạo, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, theo dõi, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ chung về xây dựng Chính quyền số của xã.

Nâng cao vai trò, trách nhiệm của lãnh đạo cơ quan, phát huy tối đa vai trò quản lý nhà nước, tổ chức triển khai ứng dụng CNTT tại cơ quan nhằm xây dựng thành công Chính quyền số của xã, của huyện.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch này bao gồm: Ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

V. DANH MỤC NHIỆM VỤ

Chi tiết các nhiệm vụ thực hiện năm 2023 tại Phụ lục kèm theo

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả UBND xã

- Tăng cường triển khai áp dụng thực hiện cơ chế chuyển đổi việc tiếp nhận hồ sơ trực tiếp sang tiếp nhận hồ sơ trực tuyến; tích cực hướng dẫn và vận động người dân, doanh nghiệp ứng dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4, đồng thời áp dụng thanh toán phí, lệ phí bằng hình thức thanh toán điện tử.

- Phối hợp với Bưu chính, Bưu Điện văn hóa xã để triển khai dịch vụ bưu chính công ích trong việc tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã cho người dân và doanh nghiệp khi thực hiện giao dịch thủ tục hành chính.

2. Công chức Văn hóa Xã hội xã

- Chủ trì, phối hợp với các cán bộ, công chức xã tổ chức triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ của Kế hoạch.

- Chủ trì phối hợp với các bộ phận chuyên môn có liên quan tham mưu cho Ban chỉ đạo chuyển đổi số xã, chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về xây dựng Chính quyền số trên địa bàn xã.

- Phối hợp các công chức có liên quan tham mưu UBND xã tổ chức đánh giá chấm điểm xây dựng chính quyền số cấp xã năm 2023.

3. Công chức Văn phòng- Thống kê UBND xã

Phối hợp với công chức có liên quan thực hiện rà soát các thủ tục hành chính đủ điều kiện được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình (tiếp nhận hồ sơ và giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính đều được thực hiện trên môi trường mạng, việc trả kết quả được thực hiện trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích).

4. Công chức Tài chính – Kế toán xã

- Đảm bảo cân đối kinh phí cho các dự án, hạng mục đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước theo kế hoạch đã được duyệt, ưu tiên bố trí kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp xây dựng Chính quyền số của xã.

- Chủ trì phối hợp với các công chức có liên quan xây dựng và trình ban hành các văn bản, quy định về tài chính phù hợp với đặc thù ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng Chính quyền số .

5. Đài truyền thanh xã

Xây dựng chuyên mục “*chuyển đổi số xã Nhật Quang*” trên Đài truyền thanh xã; tuyên truyền trực quan, tăng cường tin, bài, phóng sự tuyên truyền, phổ biến về các chủ trương, chính sách, pháp luật, chiến lược liên quan đến chương trình chuyển đổi số, phát triển chính quyền số.

6. Công chức Địa chính NN-XD và Môi trường

- Cung cấp, hỗ trợ, chia sẻ thông tin về môi trường, thời tiết, biến đổi khí hậu, cảnh báo thiên tai,... chất lượng đất đai để người nông dân nâng cao năng suất và chất lượng cây trồng thông qua nền tảng số.

- Tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ người dân và các hợp tác xã tiếp cận các ứng dụng số, sàn thương mại điện tử nhằm giúp chủ động về đầu ra cho nông sản, đặc sản của địa phương, góp phần tạo nền kinh tế nông nghiệp bền vững.

7. Ban chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử xã

- Chỉ đạo Tổ công nghệ số cộng đồng tích cực, chủ động tăng cường công tác phổ biến, hướng dẫn cho người dân về ứng dụng các nền tảng số phục vụ trong đời sống xã hội, phát triển kinh tế; góp phần tích cực thay đổi nhận thức và thói quen của người dân trong việc ứng dụng công nghệ số, nâng cao kiến thức về kỹ năng số.

- Tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến đến toàn thể cán bộ, công chức và người dân trong xã hiểu được ý nghĩa, vị trí, vai trò của công tác chuyển đổi số đối với phát triển kinh tế - xã hội trên hệ thống đài truyền thanh, trên các trang mạng xã hội, thông qua Hội nghị, cuộc họp... Vận động 100% người dân trong độ tuổi lao động của xã, thị trấn sử dụng điện thoại thông minh cài đặt các ứng dụng “Sổ sức khỏe điện tử”, ứng dụng bảo hiểm xã hội “VssID”, ứng dụng định danh điện tử VneID và mở tài khoản thanh toán trực tuyến.

- Hỗ trợ người dân, hộ kinh doanh, Hợp tác xã để quảng bá hình ảnh, thông tin, sản phẩm, dịch vụ, nét văn hóa đặc trưng của địa phương lên môi trường mạng và các sàn thương mại điện tử.

Trên đây là kế hoạch triển khai chương trình chuyển đổi số trên địa bàn xã năm 2023. Ủy ban nhân dân xã đề nghị cán bộ, công chức xã, các ban, ngành đoàn thể xã, đơn vị liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- TT Đảng ủy; TT HĐND xã;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND xã;
- Các ban, ngành đoàn thể xã;
- Cán bộ, công chức xã;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thế Ân

PHỤ LỤC

**Danh mục các nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin,
phát triển chính quyền số, chuyển đổi số xã Nhật Quang năm 2023**
(Kèm theo Kế hoạch số 38/KH-UBND ngày 05/4/2023 của UBND xã)

TT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
I	CÁC NHIỆM VỤ TUYÊN TRUYỀN, NÂNG CAO NHẬN THỨC VỀ CHUYỂN ĐỔI SỐ		
1	Thực hiện tuyên truyền về chuyển đổi số trên hệ thống Đài truyền thanh xã với tần suất 01 lần/tuần	Đài truyền thanh xã	Công chức Văn hoá xã hội xã
2	Thực hiện tuyên truyền về chuyển đổi số trên Cổng thông tin điện tử xã	Công chức Văn hoá xã hội xã	Công chức chuyên môn có liên quan
3	Tuyên truyền tham gia kênh truyền thông “Chuyển đổi số quốc gia” trên Zalo	Công chức Văn hoá xã hội xã	Cán bộ, công chức xã
II	CÁC NHIỆM VỤ HOÀN THIỆN THỂ CHẾ SỐ		
1	Tổ chức hội nghị, bồi dưỡng, tập huấn phổ biến, quán triệt công tác chi cho chuyển đổi số; ban hành văn bản nhắc nhở, chấn chỉnh quản lý chi cho chuyển đổi số	Công chức Tài chính kế toán xã	Cán bộ, công chức xã
2	Ban hành văn bản hướng dẫn, triển khai, khuyến khích doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số.	Công chức Tài chính kế toán xã	Các doanh nghiệp vừa và nhỏ
3	Ban hành văn bản hướng dẫn, triển khai, khuyến khích người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến	Công chức Văn phòng- Thống kê UBND xã	Công chức chuyên môn có liên quan
4	Ban hành các văn bản chỉ đạo, triển khai về ứng dụng CNTT, thực hiện chuyển đổi số	Công chức Văn hoá xã hội xã	Công chức Văn phòng- Thống kê UBND xã
III	NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN CHÍNH QUYỀN SỐ		

1	Duy trì, sử dụng hiệu quả phần mềm Quản lý văn bản và điều hành công việc; 40% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (<i>trừ hồ sơ thuộc bí mật nhà nước</i>)	Cán bộ, công chức xã	
2	85% báo cáo theo yêu cầu thực hiện trên Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh	Cán bộ, công chức xã	Công chức Văn phòng- Thống kê UBND xã
3	100% văn bản của UBND xã được ký số cá nhân (<i>trừ văn bản mật</i>)	Cán bộ, công chức xã	Công chức Văn hoá xã hội xã
4	Rà soát, đề nghị mua sắm máy tính, máy Scan tự động, máy in, máy photocopy tại Bộ phận một cửa UBND xã ... đáp ứng nhiệm vụ ứng dụng CNTT, chuyển đổi số của cơ quan	Công chức Văn phòng- Thống kê UBND xã	Công chức Tài chính kế toán xã
IV	PHÁT TRIỂN KINH TẾ SỐ		
1	Trên 50% doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng nền tảng số. Trên 10% doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia chương trình SMEdx.	Công chức Tài chính kế toán xã	Công chức Địa chính NN-XD và MT; các doanh nghiệp vừa và nhỏ
2	Trên 80% doanh nghiệp sử dụng hợp đồng điện tử.	Công chức Văn hoá xã hội	Công chức TC-KT; Địa chính; các doanh nghiệp
3	sản phẩm đặc trưng, sản phẩm OCOP của xã tham gia các sàn thương mại điện tử.	Công chức Địa chính NN-XD và MT	Công chức Địa chính NN-XD và MT; Văn hoá xã hội;
V	PHÁT TRIỂN XÃ HỘI SỐ		
1	Tỷ lệ dân số trưởng thành có điện thoại thông minh đạt 80%. Tỷ lệ phủ sóng di động tới 100% thôn. Tỷ lệ hộ gia đình có đường Internet cáp quang băng rộng đạt trên 90%.	Các doanh nghiệp viễn thông	UBND xã

2	Tỷ lệ người dân từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch tại ngân hàng hoặc các tổ chức cho phép khác đạt 70%.	Công chức Tài chính – KT xã	Các ngân hàng; các doanh nghiệp VT
4	Tỷ lệ người dân có hồ sơ sức khỏe điện tử đạt 90%.	Công chức VP-TK	Trạm y tế xã
5	100% người dân trong độ tuổi được cấp thẻ CCCD, mã định danh điện tử. Tỷ lệ người dân ứng dụng định danh điện tử đạt trên 30%.	Công an xã	Các ban, ngành đoàn thể xã
VI	PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC CNTT, CHUYỂN ĐỔI SỐ		
1	Hướng dẫn kỹ năng sử dụng, khai thác các hệ thống thông tin của tỉnh cho cán bộ, công chức trong cơ quan nhà nước theo nhu cầu.	Công chức Văn hoá xã hội xã	Cán bộ, công chức xã
2	Đề xuất bố trí cán bộ kiêm nhiệm CNTT, chuyển đổi số	Công chức VP-TK	
3	Trên 50% các cơ sở giáo dục từ tiểu học đến trung học cơ sở thực hiện chuyển đổi số (hoàn thiện mô hình quản trị số, hoạt động số, chuẩn hóa dữ liệu số, kho học liệu số mở).	Các trường Tiểu học, THCS xã	